

Số: 2241 /SGDDĐT-KTKĐ

Lạng Sơn, ngày 04 tháng 10 năm 2018

V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ
CNTT năm học 2018 - 2019.

Kính gửi:

- Các đơn vị trực thuộc;
- Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thành phố;
- Các Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp-Giáo dục thường xuyên.

Căn cứ Chỉ thị 2919/CT-BGDĐT ngày 10/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về nhiệm vụ chủ yếu năm học 2018-2019 của ngành Giáo dục; công văn số 4095/BGDĐT-CNTT ngày 10/9/2018 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin (CNTT) năm học 2018-2019; Sở GDĐT hướng dẫn việc triển khai nhiệm vụ CNTT năm học 2018-2019 như sau:

I. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Tiếp tục triển khai có hiệu quả Kế hoạch 79/KH-UBND ngày 29/4/2017 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc thực hiện Quyết định 117/QĐ-TTg ngày 25/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hỗ trợ các hoạt động dạy - học, nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2025”.

2. Hoàn thiện cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục về giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên; tăng cường kết nối, liên thông các phần mềm quản lý với phần mềm cơ sở dữ liệu ngành;

3. Củng cố, bồi dưỡng kiến thức, phát huy năng lực đội ngũ cốt cán CNTT và đội ngũ giáo viên Tin học; khuyến khích giáo viên tham gia xây dựng bài giảng e-learning và đóng góp vào kho bài giảng e-learning trực tuyến toàn ngành;

4. Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng CNTT, khai thác hiệu quả phòng học trực tuyến, kho học liệu số và các phần mềm trực tuyến nhằm nâng cao chất lượng dạy, học, tăng cường hiệu quả công tác quản lý.

5. Bổ sung, quản lý, khai thác hiệu quả các phần mềm quản lý, phần mềm dạy học và thiết bị CNTT đặc biệt là các thiết bị hỗ trợ dạy học thông minh.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CỤ THỂ

1. Quán triệt văn bản; xây dựng, triển khai kế hoạch ứng dụng CNTT

- Lãnh đạo các đơn vị cần nắm vững, tổ chức quán triệt và nâng cao nhận thức, trách nhiệm đến toàn thể cán bộ, giáo viên trong đơn vị về nội dung của các văn bản quan trọng trong lĩnh vực CNTT hiện hành (*Danh mục văn bản trong phụ lục đính kèm*).

- Xây dựng, triển khai kế hoạch ứng dụng CNTT năm học 2018-2019 cụ thể, phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị, nêu rõ nhiệm vụ, giải pháp thực hiện.

2. Phân công cán bộ phụ trách CNTT, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ

a) Củng cố, kiện toàn, phát huy vai trò đội ngũ cốt cán.

- Để triển khai công tác ứng dụng CNTT toàn ngành có hiệu quả, mỗi đơn vị phân công cụ thể lãnh đạo, cán bộ, giáo viên làm đầu mối theo dõi, phụ trách CNTT.

- Củng cố, kiện toàn và phát huy vai trò tham mưu, thúc đẩy phong trào ứng dụng CNTT của đội ngũ cốt cán trong các hoạt động như tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về ứng dụng CNTT; tổ chức sinh hoạt, phổ biến, trao đổi kinh nghiệm ứng dụng CNTT trong giảng dạy và học tập.

- Sử dụng đội ngũ có kiến thức vững về CNTT trong công tác duy tu, bảo dưỡng hạ tầng CNTT; cài đặt, khai thác, phổ biến các phần mềm ứng dụng...

b) Tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về CNTT.

- Sở GDĐT chủ trì, triển khai hướng dẫn chương trình đào tạo, bồi dưỡng về CNTT cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong toàn ngành theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

- Tăng cường triển khai tập huấn giáo viên và cán bộ quản lý qua mạng. Cục CNTT cung cấp Cổng bồi dưỡng trực tuyến tại địa chỉ <http://taphuan.moet.edu.vn> miễn phí. Các phòng GDĐT liên hệ với Cục CNTT qua hòm thư điện tử cucCNTT@moet.gov.vn để đăng ký tạo lập các khóa đào tạo, bồi dưỡng qua mạng.

- Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học nghiên cứu, biên soạn giáo trình, tài liệu tập huấn, bồi dưỡng CNTT phù hợp với từng đối tượng cán bộ, giáo viên.

- Các đơn vị chủ động lập kế hoạch, đưa vào các chuyên đề bồi dưỡng thường xuyên hàng năm cho giáo viên, tạo điều kiện để cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên học tập, bồi dưỡng, phổ cập kiến thức, kỹ năng ứng dụng CNTT.

- Nội dung tập huấn phải bám sát với nhu cầu thực tiễn về ứng dụng CNTT của giáo viên và cán bộ quản lý. Các đơn vị có thể xem xét, nghiên cứu một số nội dung sau đây để đưa vào các lớp tập huấn một cách phù hợp:

+ Nâng cao năng lực ứng dụng CNTT đáp ứng chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT quy định tại Thông tư số 03/2014/BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông; Kỹ năng đảm bảo an toàn, an ninh thông tin; Kỹ năng khai thác sử dụng có hiệu quả các phần mềm quản lý trong nhà trường.

+ Kỹ năng sử dụng phần mềm trình chiếu, phần mềm hỗ trợ soạn bài giảng tương tác, phần mềm mô phỏng, thí nghiệm ảo, phần mềm dạy học để đổi mới nội dung, phương pháp dạy học trên lớp học.

+ Kỹ năng xây dựng bài giảng e-Learning, xây dựng sách giáo khoa điện tử; khai thác các nguồn học liệu, kỹ năng tìm kiếm thông tin trên Internet...

+ Kỹ năng cài đặt hệ điều hành và các phần mềm ứng dụng cơ bản; kỹ năng sửa chữa, khắc phục những hỏng hóc đơn giản của máy tính và thiết bị CNTT; kỹ năng quản lý, khai thác, sử dụng thiết bị CNTT phục vụ dạy học.

3. Tăng cường quản lý, đầu tư, xây dựng hạ tầng CNTT

a) Đầu tư, xây dựng hạ tầng CNTT, đảm bảo kết nối internet

- Các đơn vị chủ động triển khai, duy trì, nâng cấp đường truyền internet, khuyến khích sử dụng internet đồng thời của nhiều nhà mạng khác nhau để đảm bảo chất lượng và sự ổn định của dịch vụ; đối với các đơn vị chưa thể thực hiện kết nối internet qua cáp thì phải có kết nối internet công nghệ 3G.

- Xây dựng các phòng truy cập internet, kết nối mạng LAN hệ thống máy tính của đơn vị nhằm khai thác hiệu quả trang thiết bị phục vụ công tác dạy và học.

- Tăng cường trang bị thiết bị CNTT thiết yếu (*máy tính, máy in, máy chiếu*) đảm bảo mỗi trường có ít nhất 02 máy tính, máy in, kết nối internet. Ở những nơi có điều kiện, mỗi trường có ít nhất 01 máy chiếu, các tổ bộ môn có máy tính riêng. Có thể dùng màn hình Tivi plasma, LCD cỡ lớn (từ 50 inch trở lên) thay cho máy chiếu đa năng.

- Tiếp tục trang bị, bổ sung máy tính, trang bị các phòng máy tính phục vụ công tác dạy và học môn Tin học theo chương trình giáo dục phổ thông mới. Khuyến khích trang bị hạ tầng CNTT từ các nguồn kinh phí xã hội hóa, tài trợ hợp pháp.

b) Tăng cường quản lý, khai thác hiệu quả hạ tầng CNTT

- Phát huy vai trò, trách nhiệm của các cán bộ, giáo viên trong công tác quản lý, sử dụng trang thiết bị CNTT, khai thác hiệu quả các thiết bị hỗ trợ dạy học thông minh. Thực hiện công tác sửa chữa, bảo dưỡng, bảo trì hệ thống máy tính, bảng thông minh, hạ tầng CNTT định kỳ ít nhất 01 lần/học kỳ.

- Quy định và có sổ theo dõi việc khai thác, sử dụng trang thiết bị CNTT, phòng máy vi tính rõ ràng, cụ thể (*ngày tháng sử dụng; người sử dụng, quản lý; tình trạng trước, sau khi sử dụng; người giao, nhận,...*).

c) Triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn an ninh đối với các hệ thống CNTT (phần cứng, phần mềm, website...). Thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin. Đẩy mạnh tuyên truyền tới toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh kỹ năng nhận biết, phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin đối với các thiết bị CNTT cá nhân như điện thoại thông minh, máy tính, máy tính bảng.

4. Ứng dụng CNTT trong quản lý, chỉ đạo, điều hành

a) Tăng cường khai thác, sử dụng các phần mềm quản lý giáo dục

- Đưa vào sử dụng chính thức phần mềm cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục (trước mắt gồm các phân hệ: cơ sở dữ liệu trường, lớp, đội ngũ, học sinh và một số phân hệ khác) để phục vụ cung cấp số liệu thống kê và thông tin quản lý ngành. Tích hợp phần mềm thống kê số liệu quản lý giáo dục (EMIS) và phần mềm thống kê chất lượng giáo dục tiểu học (EQMS) vào cơ sở dữ liệu ngành. Đảm bảo 100% các cơ sở giáo dục báo cáo đầy đủ dữ liệu lên hệ thống cơ sở dữ liệu ngành.

- Sử dụng và khai thác có hiệu quả các phần mềm đã được Bộ GDĐT tạo cung cấp dùng thống nhất trên toàn quốc:

+ Phần mềm cơ sở dữ liệu ngành <http://csdl.moet.gov.vn>

+ Phần mềm đánh giá học sinh tiêu học theo quy định của Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 và Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 của Bộ trưởng Bộ GDĐT;

+ Phần mềm phổ cập giáo dục - chống mù chữ <http://pcgd.moet.gov.vn>

- Tích cực ứng dụng và khai thác có hiệu quả các phần mềm lý trực tuyến như vnEDU, SMAS,... để phục vụ công tác quản lý, tổng hợp, báo cáo và thông tin liên lạc giữa đơn vị với phụ huynh, học sinh.

b) Mở rộng và khai thác hệ thống họp trực tuyến

- Sở GDĐT đã đầu tư trang thiết bị xây dựng phòng họp trực tuyến (dựa trên phòng họp ảo do Bộ GDĐT cung cấp miễn phí) để phục vụ công tác đào tạo, tập huấn và họp qua mạng internet.

- Các đơn vị trực thuộc, các Phòng GDĐT xây dựng phòng họp trực tuyến theo kế hoạch của Sở GDĐT. Đối với các trường đã được trang bị hệ thống họp trực tuyến cần củng cố lại phòng họp, hệ thống âm thanh, máy tính, máy chiếu, cán bộ kỹ thuật để vận hành hệ thống đạt hiệu quả cao.

c) Sử dụng hộp thư điện tử, văn phòng điện tử

- Quản lý việc sử dụng hộp thư điện tử phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành. Mỗi đơn vị chỉ sử dụng duy nhất một hộp thư để giao dịch chính thức. Hộp thư điện tử của đơn vị do văn thư hoặc trực tiếp Thủ trưởng đơn vị quản lý theo quy định về công tác văn thư, xử lý văn bản đi, đến (Văn bản đến phải được xử lý, triển khai ngay trong ngày gửi đến). *Không sử dụng hộp thư này để trao đổi thông tin trong nội bộ đơn vị.*

- Tăng cường trao đổi văn bản giữa Sở GDĐT với các đơn vị, giữa các đơn vị với nhau bằng hộp thư điện tử, hạn chế tối đa gửi văn bản qua đường công văn; các văn bản gửi qua thư điện tử có giá trị tương đương như văn bản giấy. Thực hiện nghiêm túc việc cập nhật thông tin, triển khai nhiệm vụ qua hộp thư điện tử (Cập nhật thông tin qua hộp thư điện tử tối thiểu 02 lần/ 01 buổi).

- Vận hành tốt hệ thống văn phòng điện tử tại Sở GDĐT. Khuyến khích các đơn vị sử dụng văn phòng điện tử trong quản lý văn bản và điều hành công việc.

d) Khai thác thông tin trên internet, duy trì hoạt động website ngành GDĐT.

- Kiện toàn Ban biên tập, thực hiện quy chế hoạt động website của đơn vị. Các đơn vị đăng tối thiểu 01 tin, bài/tháng trên website của đơn vị; gửi về Sở GDĐT tối thiểu 01 tin, bài/tháng để đăng trên trang chủ của ngành.

- Công bố công khai các thông tin của đơn vị trên website theo hướng dẫn tại thông tư số 09/2009/TT-BDGDĐT ngày 07/5/2009 của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

- Các đơn vị phổ biến việc khai thác, sử dụng, cập nhật thông tin trên website của Bộ GDĐT tại các địa chỉ www.moet.gov.vn, www.edu.net.vn, <http://e-ict.gov.vn> và website của Sở GDĐT <http://sogdlangson.edu.vn>.

- Các trường, các trung tâm GDTX, TT GDNN-GDTX hướng dẫn cho học sinh biết cách khai thác, sử dụng thông tin trên internet phục vụ học tập; hướng dẫn học

sinh lớp 12 biết truy cập và khai thác thông tin thi và tuyển sinh của Bộ GD&ĐT tại <http://www.thituyensinh.vn>

5. Ứng dụng CNTT trong dạy học, kiểm tra đánh giá

a) Ứng dụng CNTT trong đổi mới phương pháp dạy và học

Tăng cường ứng dụng CNTT trong dạy, học một cách hợp lý, có hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tế; chú trọng hướng dẫn, định hướng cho người học biết khai thác và ứng dụng CNTT vào quá trình học tập. Cụ thể:

- Phát động giáo viên xây dựng bài giảng e-learning (ưu tiên các chủ đề về môn học trong chương trình giáo dục phổ thông), tổ chức tuyển chọn và gửi về Bộ GD&ĐT đóng góp vào kho bài giảng e-learning của ngành, tối thiểu đạt tỷ lệ 500 giáo viên đóng góp 1 bài giảng e-learning có chất lượng vào kho bài giảng e-learning của ngành.

- Khai thác hợp lý các thiết bị CNTT phục vụ dạy học (máy tính, máy chiếu đa năng, bảng thông minh ...), các phần mềm trình chiếu, phần mềm dạy học, thí nghiệm ảo trong từng bài, đảm bảo học sinh dễ tiếp nhận, ghi nhớ kiến thức trọng tâm. Khuyến khích các đơn vị tổ chức dạy học, hội thảo qua mạng.

- Phát huy tốt phần mềm quản lý nhà trường, số liên lạc điện tử đảm bảo thông tin thường xuyên trong công tác phối hợp giữa gia đình và nhà trường.

- Tích cực ứng dụng CNTT, tăng cường khai thác, sử dụng các bài giảng có ứng dụng CNTT trong dạy học. Khuyến khích, tạo điều kiện để giáo viên có thể thực hiện được các bài giảng có ứng dụng CNTT. Tránh lạm dụng CNTT trong giảng dạy, gây phản tác dụng như nội dung trình chiếu không phù hợp, thời gian trình chiếu quá nhiều, âm thanh, màu sắc, các hiệu ứng không phù hợp ...

- Xây dựng thư viện học liệu mở (giáo án; bài trình chiếu; bài giảng điện tử; bài giảng e-Learning, các phần mềm hỗ trợ dạy học; phần mềm thí nghiệm ảo; sáng kiến kinh nghiệm,...) trong các đơn vị, trường học và gửi đến các cấp quản lý (Phòng GD&ĐT, Sở GD&ĐT, Bộ GD&ĐT) để chia sẻ dùng chung.

b) Ứng dụng CNTT trong kiểm tra, đánh giá

Khuyến khích các đơn vị sử dụng phần mềm trong xây dựng, quản lý ngân hàng câu hỏi thi, kết xuất đề thi phục vụ công tác kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh.

c) Tham gia các cuộc thi về ứng dụng CNTT, thi qua mạng internet

- Để nâng cao kiến thức cho học sinh, các đơn vị có điều kiện về cơ sở vật chất động hướng dẫn học sinh tham gia các cuộc thi: Olympic tiếng Anh trên internet (IOE), Giải toán trên internet (Violympic), Olympic tiếng Anh trực tuyến dành cho học sinh phổ thông (OSE), Giao thông thông minh các cấp,... để nâng cao kiến thức.

- Không tổ chức hoặc tham gia tổ chức các cuộc thi với mục đích quảng cáo sản phẩm của các tổ chức kinh doanh khi chưa có ý kiến chỉ đạo của Sở GD&ĐT.

6. Công tác thi đua, chế độ thông tin báo cáo về ứng dụng CNTT.

- Sở GDĐT tổ chức các cuộc thi, phát động phong trào ứng dụng CNTT, đánh giá thi đua các cá nhân, tập thể về ứng dụng CNTT theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.
- Các đơn vị chấp hành nghiêm chế độ thông tin báo cáo, thực hiện tổng kết và gửi báo cáo về Sở GDĐT (Phòng KTKĐ CLGD) theo kế hoạch. Báo cáo tổng kết gửi trước ngày 24/5 hàng năm (*theo mẫu*).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng GDĐT các huyện, thành phố: Xây dựng kế hoạch và chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các đơn vị trực thuộc triển khai thực hiện nhiệm vụ CNTT.

2. Các trường THPT, TT GDTX, TT GDNN-GDTX: Căn cứ các văn bản hướng dẫn của cấp trên và tình hình cụ thể, thủ trưởng các đơn vị xây dựng kế hoạch chi tiết để tổ chức thực hiện nhiệm vụ CNTT trong năm học.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc liên hệ với Phòng Khảo thí và Kiểm định CLGD - Sở GDĐT (ĐT 02053.812.864) để cùng giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên (t/h);
- Cục CNTT - Bộ GDĐT;
- Giám đốc, các PGD Sở;
- Các Phòng cơ quan Sở;
- Lưu: VT, KTKĐ.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Hà Thị Khánh Vân

PHỤ LỤC I

Các văn bản quan trọng trong lĩnh vực CNTT cần phổ biến

(Kèm theo văn bản số 2241/SGDDT-KTKĐ ngày 04 tháng 10 năm 2018 của Sở GDĐT về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ CNTT năm học 2018-2019)

1. Quyết định số 117/QĐ-TTg ngày 25/1/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án "Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hỗ trợ các hoạt động dạy - học, nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025".
2. Nghị định số 102/2009/NĐ-CP ngày 06/11/2009 của Chính phủ về quản lý đầu tư ứng dụng CNTT sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước.
3. Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Nhà nước.
4. Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ internet và thông tin trên mạng.
5. Quyết định số 80/2014/Đ-TTg ngày 30/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định thí điểm về thuê dịch vụ công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước.
6. Chỉ thị số 15/CT-TTg ngày 22/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường sử dụng văn bản điện tử trong hoạt động của cơ quan nhà nước.
7. Thông tư số 12/2016/TT-BGDĐT ngày 22/4/2016 quy định về ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, tổ chức đào tạo qua mạng.
8. Thông tư số 08/2010/TT-BGDĐT ngày 01/03/2010 quy định về sử dụng phần mềm tự do nguồn mở trong các cơ sở giáo dục.
9. Thông tư số 53/2012/TT-BGDĐT ngày 20/12/2012 quy định về tổ chức hoạt động, sử dụng thư điện tử và cổng thông tin điện tử tại sở giáo dục và đào tạo, phòng giáo dục và đào tạo và các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.
10. Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định đánh giá học sinh tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 của Bộ trưởng Bộ GDĐT;
11. Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 quy định về Điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.
12. Thông tư số 35/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 quy định về quản lý, vận hành và sử dụng hệ thống thông tin quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.
13. Thông tư số 21/2017/TT-BGDĐT ngày 06/9/2017 quy định ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động bồi dưỡng, tập huấn qua mạng Internet cho giáo viên, nhân viên và cán bộ quản lý giáo dục.
14. Kế hoạch số 345/KH-BGDĐT ngày 23/5/2017 thực hiện Đề án "Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hỗ trợ các hoạt động dạy - học, nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2025".
15. Kế hoạch 79/KH-UBND ngày 29/4/2017 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc thực hiện Quyết định 117/QĐ-TTg ngày 25/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hỗ trợ các hoạt động dạy - học, nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2025".